

Bản án: 442/2020/HS-PT

Ngày: 12-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Yên

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Thanh Dũng

Ông Phạm Trí Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh:
Ông Nguyễn Minh Sơn- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 136/2019/HSPT ngày 05 tháng 3 năm 2019. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HSST ngày 23/01/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lưu Văn Ch (tên gọi khác: Chảy), sinh năm 1974 tại Campuchia; nơi đăng ký HKTT: số 286 khu phố 2, thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở: 406 chung cư Ruby Garden, số 2A Nguyễn Sỹ Sách, Phường 15, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: không biết chữ; con ông Lưu Văn Lang (chết) và con bà Nhơn Thị Hòa (chết); hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ (đã ly hôn) và có 02 người con (con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2005); tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2017, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trương Thị Thu Hà thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt).

2. Tran Victor Vu H (tên gọi khác: Trần Hồng V), sinh năm 1967; nơi đăng ký HKTT: 45 Wisdom Road, Green Wich NSW 2065, Australia; chỗ ở: 46 Đặng Thị Nhu, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,

Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Úc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; con ông Lê Hồng Sơn (chết) và con bà Trần Thị Bích Vân; hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ và 01 người con (sinh năm 2010); tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2017 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Đăng Trường thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt).

3. Nguyen L(tên gọi khác: Võ Anh Tuấn), sinh năm 1969; nơi đăng ký HKTT: 27 Sinnott Street Fairfield, NSW 2165, Australia; chỗ ở: Phòng A602 chung cư Tacco Green, đường Phan Văn Hớn, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Úc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn Huân và con bà Võ Thị Tư (đều đã chết); hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ (đã ly hôn) và 03 người con (con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2016); tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2017, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đỗ Ngọc Oánh thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt).

4. Võ Ngọc Thanh Nh, sinh năm 1979 tại Tây Ninh; nơi đăng ký HKTT: B34/1 khu phố 1, thị trấn Hòa Thành, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở trước khi bị bắt: A11.11 chung cư Celadon City, 36 Bờ Bao Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 12/12; con ông Võ Văn Châu và con bà (không rõ); hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ (đã ly hôn) và có 01 người con (sinh năm 2005); tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2017, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đỗ Ngọc Oánh thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt).

5. Trần Long Th, sinh năm 1982 tại Đồng Tháp; nơi đăng ký HKTT: ấp Nhứt, xã An Phong, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: căn hộ 12.10 lô B, chung cư Nhà ở Quân khu 7, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: công nhân xây dựng; trình độ học vấn: 01/12; con ông Trần Quang Mách (chết) và con bà Phan Thị Hoa; hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ (không đăng ký kết hôn) và 02 người con (con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2003); tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2017, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đỗ Hải Bình thuộc Đoàn Luật sư

Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt).

6. Trần Thị Hoài H, sinh năm 1993 tại Đồng Tháp; nơi đăng ký HKTT: ấp Nhứt, xã An Phong, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: 27/3D Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 02/12; con ông Trần Quang Mách (chết) và con bà Phan Thị Hoa; hoàn cảnh gia đình: bị cáo có chồng (không đăng ký kết hôn) và 01 người con (sinh năm 2011); tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2017, (có mặt).

7. Trần Quốc C, sinh năm 1995; nơi đăng ký HKTT: ấp Nhứt, xã An Phong, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: 27/3D Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ học vấn: 7/12; con ông Trần Quang Mách (chết) và con bà Phan Thị Hoa; hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ và 01 người con (sinh năm 2017); tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2017, (có mặt).

8. Nguyễn Thành T, sinh năm 1975; nơi đăng ký HKTT: ấp Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang; chỗ ở: không có nơi ở xác định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: không biết chữ; con ông Hồ Văn Tâm (chết) và con bà Lê Thị Trội; hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2017, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Đức và Luật sư Võ Đoàn Phong thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 11/07/2017, tại khu chung cư Tân Xuân, đường Song Hành, Quốc lộ 22, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Tổ công tác của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (C47) - Bộ Công an phối hợp với Phòng PC47 Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang Tran Victor Vu H (tên gọi khác: Trần Hồng V) đang nhận một can nhựa bên trong có 05 túi chứa các viên nén màu vàng, xanh lá cây có in hình vương miện, 02 túi chứa các tinh thể không màu dạng rắn mà V khai là thuốc lắc (ma túy tổng hợp) và ma túy đá nhận giúp cho Lưu Văn Ch (qua giám định có khối lượng 1.497g loại Methamphetamine và 3.787,57g loại MDMA), do Nguyễn Thành T vận chuyển từ biên giới Campuchia và Việt Nam về Thành phố Hồ Chí Minh giao cho Tran Victor Vu H.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tran Victor Vu H tại 46 Đặng Thị Nhu, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, thu giữ chất tinh thể không màu trong 05 gói nylon, 01 viên nén màu hồng có chữ “LV”, 06 viên màu vàng có chữ Chupachups (qua giám định có khối lượng 152,965g loại Methamphetamine và 2,432g loại MDMA).

Cùng ngày 11/07/2017, Tổ công tác của C47- Bộ Công an cũng tiến hành bắt quả tang một số đối tượng khác, cụ thể:

Khoảng 08 giờ 30 phút tại ngã 3 Tây Thạnh, Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Tổ công tác phát hiện Lưu Văn Ch (tức Chảy) có biểu hiện nghi vấn, đã kiểm tra hành chính, phát hiện thu giữ 01 túi nylon chứa 18 viên nén màu vàng “Chupachups” (qua giám định là ma túy có khối lượng 6,2772g loại MDMA).

Khoảng 12 giờ 10 phút tại Khu nhà ở cán bộ Quân khu 7, số 41, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Tổ công tác phát hiện Trần Long Th có biểu hiện nghi vấn, đã tiến hành kiểm tra khu vực để xe của Thanh, phát hiện thu giữ 01 gói nylon tinh thể không màu, 01 gói nylon bột màu xanh, 02 gói tinh thể màu trắng, Thanh khai là ma túy mua về để sử dụng và bán kiếm lời (qua giám định các chất thu giữ là ma túy có khối lượng 0,6753g loại Methamphetamine; 1,6137g loại MDMA; 133,3653g loại Ketamine).

Khám xét chỗ ở của Nguyễn Lại Phòng A 602, chung cư Tecco phường Tân Thới Nhất, Quận 12 thu giữ chất bột màu trắng trong 02 túi nylon, 2.170 viên nén màu xanh “LV”, 395 viên nén bông mai Chupachups, 82 viên nén màu vàng, chất tinh thể không màu (qua giám định chất bột màu trắng, các viên nén, chất tinh thể không màu là ma túy có khối lượng 193,9183g loại Ketamine; 900,2491g loại MDMA và 17,982g loại Methamphetamine).

Khám xét chỗ ở của Võ Ngọc Thanh Nh tại phòng số A11.11, lô A, khối Rubie, chung cư Celadon City, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thu giữ 950 viên nén màu xanh “LV” (qua giám định là ma túy có khối lượng 314,12g loại MDMA).

Mở rộng điều tra đã xác định được mối quan hệ mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy giữa các bị cáo như sau:

Vào khoảng đầu năm 2017, Lưu Văn Ch (tức Chảy) quen biết đối tượng tên Quang người Campuchia nên đầu tháng 7/2017, Ch thỏa thuận mua ma túy của Quang với giá là: đối với Ketamine là 460.000.000 đồng/kg, Methamphetamine là 300.000.000 đồng/kg, MDMA và các loại khác đồng giá 118.000 đồng/viên. Về phía Quang thuê Nguyễn Thành T vận chuyển ma túy từ Campuchia về Thành phố Hồ Chí Minh giao cho Ch và Ch đã chỉ đạo Tran Victor Vu H (tức V), Trần Long Th là người đi nhận hàng và giao hàng bán lẻ, còn Nguyễn L là người cất giữ, quản lý, theo dõi việc nhập, xuất ma túy theo yêu cầu của Ch. Từ tháng 7/2017, Lưu Văn Ch và đồng phạm đã mua ma túy của Quang 04 chuyến và đã bán ra cho các đối tượng, cụ thể như sau:

*** Chuyên thứ nhất:**

Chiều ngày 02/7/2017, Lưu Văn Ch đặt mua ma túy của Quang là 01kg

Ketamine, 03kg ma túy đá và 7.000 viên thuốc lắc các loại (domino, vương miện, lá cờ), đến chiều tối ngày 03/7/2017, Quang điện thoại cho Ch báo là Nguyễn Thành T sẽ mang ma túy về Thành phố Hồ Chí Minh giao cho Ch thì Ch điện thoại cho Tran Victor Vu H nói sáng ngày 04/7/2017 đi nhận ma túy.

Về phía Quang đã gặp Tài ở trước cửa Casino New World Campuchia vào lúc 17 giờ ngày 03/7/2017 và Quang nói Tài vận chuyển hàng cho Quang được trả công 10.000.000 đồng tiền công, vận chuyển hàng từ cửa khẩu Mộc Bài về Thành phố Hồ Chí Minh để giao cho người của Ch. Do đó, Tài đã đón xe ôm về cửa khẩu phía Long An (Việt Nam) đợi và Tài được một người phụ nữ đến giao 01 can nhựa màu xanh, 5.000.000 đồng cùng 01 điện thoại di động Nokia, bên trong đã lưu số điện thoại người nhận ma túy tại Thành phố Hồ Chí Minh (số điện thoại của Tran Victor Vu H). Nhận xong, Tài thuê xe ô tô Inova biển số 51A-791.93, do lái xe Nguyễn Văn Hết (tức Út) chở về Thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường đi, Tài điện thoại cho V hẹn giao hàng tại Thành phố Hồ Chí Minh vào sáng ngày 04/7/2017 tại Ngã tư An Sương, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 04/7/2017, Ch gọi điện thoại kêu V đi nhận ma túy, V đi xe máy biển số 59V2-33.66 đến Ngã tư An Sương trên Quốc lộ 1A rồi ngồi uống nước tại một quán cà phê gần đó rồi gọi điện thoại cho Tài thì Tài nói V chú ý xe ô tô hiệu Inova biển số 51A-791.93 chạy ngang qua thì chạy theo. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, V nhìn thấy chiếc xe như Tài mô tả thì V chạy xe máy theo, sau khi đi qua Metro Quận 12 khoảng 01km thì cả hai xe cùng rẽ vào con đường đất, cách đường Quốc lộ 1A khoảng 300m rồi dừng lại. Tài xuống xe mở cốp sau xe ô tô lấy 01 can nhựa giao cho V và nói đây là đồ giao cho anh Chảy. Do đây là lần đầu Ch giao việc cho V nên Ch đã đi theo dõi V và nhìn thấy việc giao nhận ma túy trên. Sau khi Tài giao xong ma túy thì Tài quay về Campuchia gặp Quang trả lại điện thoại và lấy 5.000.000 đồng còn lại.

Về phía V, sau khi nhận can nhựa có ma túy xong thì gọi điện thoại cho Ch rồi cùng Ch mang đến nhà Nguyen L(tức Tuấn) tại Phòng 602 Chung cư Tacco Green, đường Phan Văn Hớn, Quận 12. Tại đây, 03 đối tượng: Ch, V và Nguyen L mở can nhựa kiểm đếm ma túy, gồm có: 01kg Ketamine, 03kg Methamphetamine và 5.750 viên thuốc lắc, có tổng khối lượng 1.904,7374g loại MDMA (gồm: 3.104 viên loại domino hình chữ nhật, màu xanh dương, một mặt in logo chữ “LV”; 2000 viên thuốc lắc hình tròn, có vành rang cưa, màu xanh, có in hình vương miện; 646 viên thuốc lắc dạng viên nén màu vàng, hình logo lá cờ biểu tượng của đội bóng Barcelona). Sau khi kiểm đếm, ghi chép vào sổ xong, Ch giao toàn bộ số ma túy này cho Nguyen L quản lý và nói khi Ch yêu cầu thì bán.

Số ma túy thứ nhất này các đối tượng đã tiêu thụ như sau:

- **Lần 1:** Ngày 04/7/2017, Ch gọi điện thoại nói V gặp Nguyen L lấy số ma túy: 500g Ketamine, 500g ma túy đá và 1.000 viên thuốc lắc loại logo hình vương

miện nên V đến nhà Nguyen L tại chung cư Tacco Green, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyen L giao cho V 500 gam ma túy đá, 500g Ketamine, 1.000 viên thuốc lắc màu xanh logo hình vương miện. Nhận được ma túy, V gọi điện báo cho Nhân biết, Nhân hướng dẫn V đến chung cư Celadon City, lầu A, khối Rubie, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, đi xuống hầm gửi xe, chờ ở cửa thang máy. V đến điểm hẹn một lát thì Nhân đi từ thang máy ra, V giao toàn bộ số ma túy nêu trên cho Nhân và gọi điện thoại thông báo cho Ch biết đã giao xong ma túy. Theo Ch khai thì vào ngày 02/7/2017, Võ Ngọc Thanh Nh điện thoại cho Ch đặt mua số ma túy nêu trên và giá mua bán ma túy giữa Ch với Nhân là 130.000 đồng/viên thuốc lắc, 50.000.000 đồng/100g Ketamine, 30.000.000 đồng/100g ma túy đá, Nhân đã thanh toán tiền cho Ch làm nhiều lần mỗi lần từ 100.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng.

- Lần 2: Khoảng 13 giờ ngày 04/7/2017, Nhất (tức Nhứt, không rõ địa chỉ cụ thể) gọi điện cho Ch đặt mua 01kg ma túy đá nên Ch gọi điện nói V đến nhà Nguyen L lấy 01kg ma túy đá, kèm thêm 1 “chấm” (tức 01g) ma túy đá và 02 viên thuốc lắc logo LV làm mẫu, đi giao cho Nhất tại khu Chung cư nhà ở Quân khu 7, Quận 12 và Ch cho V số điện thoại của Nhất để liên lạc giao ma túy. V đến nhà Nguyen L nhận 01kg ma túy đá chứa trong túi trà, kèm theo 01g ma túy đá và 02 viên thuốc lắc LV rồi V đi giao số ma túy trên cho Nhất và thông báo lại cho Ch biết. Theo Ch khai vào khoảng tháng 4/2017, thông qua Nhân, Ch quen với đối tượng tên Nhất, giá mua bán ma túy giữa Ch và Nhất là 360 triệu đồng/01kg, Nhất đã thanh toán cho Ch 260.000.000 đồng, còn nợ lại 100.000.000 đồng.

- Lần 3: Khoảng 17 giờ ngày 04/7/2017, Ch gọi điện cho Trần Long Th đến nhà Nguyen L lấy 500 viên thuốc lắc loại vương miện để giao cho đối tượng tên Bình (không rõ địa chỉ cụ thể), Ch cho Bình số điện thoại của Thanh và bảo Bình liên hệ với Thanh để nhận ma túy. Thanh đến nhà Nguyen L lấy 500 viên thuốc lắc màu xanh loại vương miện được đựng trong 1 túi nilon; Thanh giao cho Bình 500 viên thuốc lắc tại đường Song Hành, Quốc lộ 22 thuộc địa bàn Quận 12 và gọi điện thông báo cho Ch biết là đã giao ma túy cho Bình. Theo Ch khai giá mua bán ma túy giữa Ch và Bình là 140.000 đồng/01 viên, Bình đã trả đủ tiền mua ma túy cho Ch.

- Lần 4: Khoảng 18 giờ ngày 04/7/2017, Bình tiếp tục gọi điện thoại cho Ch đặt mua 500 viên thuốc lắc loại vương miện, nên khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, Ch đến nhà Nguyen L lấy 500 viên thuốc lắc và đi giao cho Bình tại ngã tư đèn xanh, đèn đỏ đầu tiên của Quốc lộ 22, thuộc địa bàn Quận 12. Theo Ch khai thì đã nhận đủ tiền bán ma túy cho Bình.

- Lần 5: Khoảng 13 giờ ngày 04/7/2017, đối tượng tên Quốc (không rõ địa chỉ cụ thể) gọi điện cho Ch đặt mua 900 gam ma túy đá. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Ch gọi điện nói V đến nhà Nguyen L lấy 900g ma túy đá mang đến cho Ch, Ch đang ở nhà Thanh tại chung cư nhà ở Quân khu 7, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12. V đến nhà Nguyen L nhận một túi trà có chứa 900g ma túy đá, mang đến giao cho Ch tại nhà của Thanh. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Ch giao túi 900g ma túy đá cho Thanh, rồi dùng điện thoại của Thanh bấm số điện thoại của Quốc nói Thanh liên lạc với Quốc để giao ma túy, Thanh hẹn Quốc giao 900g ma túy đá tại đường

Song hành Quốc lộ 22, Quận 12. Khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, Quốc gọi điện cho Thanh đến điểm hẹn Thanh đã giao 900 gam ma túy đá cho Quốc và thông báo cho Ch biết; theo Ch khai Quốc đã trả đủ tiền mua ma túy đá cho Ch.

- Lần 6: Vào tối ngày 05/7/2017, đối tượng tên Tiến (tức Tý, không rõ địa chỉ cụ thể) gọi điện cho Ch đặt mua 300 gam ma túy đá nên Ch gọi điện cho V nói đến nhà Nguyen Lầy 300 gam ma túy đá để giao cho Tiến, V đến nhà Nguyen Lầy số ma túy này giao cho Tiến tại đường Hoàng Sa (gần Cầu Bông), Quận 1. Theo Ch khai giá bán ma túy cho Tiến là 36.000.000 đồng/100 gam.

- Lần 7: Khoảng 02 giờ ngày 06/7/2017, Ch gọi điện cho V nói đến nhà Nguyen Lầy 50g Ketamine, 02 viên thuốc lắc hình chữ nhật, có in hình chữ LV, 50 viên thuốc lắc hình lá cờ để giao cho Tiến nên V đã đến nhà Nguyen Lầy nhận số ma túy trên và giao cho Tiến tại cạnh Cầu Sắt nằm trên đường Hoàng Sa, Quận 1.

Ngoài ra, Trần Long Th lấy 10 gam ma túy đá; Nguyen Lầy 10g ma túy đá; Ch lấy 80,39g ma túy đá để làm mẫu hoặc sử dụng.

Về tổng số ma túy nêu trên, sau khi Lưu Văn Chvà đồng phạm đã tiêu thụ còn tồn lại là 450g Ketamine; 198,61g Methamphetamine; 3.100 viên thuốc lắc hình chữ nhật in chữ LV, 596 viên thuốc lắc loại lá cờ, Nguyen L tiếp tục quản lý.

Lời khai của các bị cáo Ch, Tran Victor Vu H (V), Nguyen Le, Thanh và Tài phù hợp với nhau như nội dung trên, riêng bị cáo Nhân không thừa nhận có việc mua bán ma túy.

Đối với việc thanh toán tiền cho Quang, thì Ch đã gom tiền và thanh toán khoảng 600.000.000 đồng đến 700.000.000 đồng mỗi lần thông qua dịch vụ chuyển tiền “Win” tại trước casino cửa khẩu Mộc Bài phía Campuchia.

*** Chuyển thứ hai:**

Tối ngày 04/7/2017, Lưu Văn Chđiện thoại cho Quang đặt mua ma túy, đến tối ngày 05/7/2017, Quang điện thoại báo cho Ch biết vào ngày 06/7/2017 sẽ cho Tài mang ma túy về Thành phố Hồ Chí Minh giao cho Ch. Từ đó Ch điện thoại cho Tran Victor Vu H chủ động liên hệ với người giao ma túy lần trước để nhận ma túy lần này.

Chiều ngày 05/7/2017, Tài đi xe ôm về Việt Nam đứng chờ một lúc thì gặp người phụ nữ lần trước rồi nhận một can nhựa cùng 5.000.000 đồng và 01 điện thoại di động, bên trong có lưu số điện thoại người nhận ma túy tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nhận xong, Tài điện thoại cho Nguyễn Văn Hết đón Tài đi Thành phố Hồ Chí Minh.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 06/7/2017, V đi xe máy biển số 59V2 - 330.66 đến ngã tư An Sương, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, gọi điện cho Tài hẹn gặp nhau tại đường Song Hành đoạn gần ngã tư An Sương, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Tài nói khoảng 30 phút nữa mới đến, V chờ một lúc thì nhận được điện thoại của Tài báo đang ở cuối đường Song Hành đoạn giáp với Quốc lộ 1A, khi hai xe gặp nhau, Tài ra hiệu chạy về phía trước rồi hai xe dừng ở ngã ba đường Song Hành giáp với Quốc lộ 1A, Tài lấy 01 can nhựa giao cho V, giao xong Tài đón xe về Campuchia gặp và trả Quang chiếc điện thoại Nokia, lấy 5.000.000 đồng, Quang trừ 200 USD tiền nợ, trừ các chi phí đi lại, Tài còn được hưởng khoảng 2 triệu đồng.

Về phía V, sau khi nhận xong ma túy đem đến nhà Nguyen L và Nguyen L đã điện thoại thông báo cho Ch rồi một lúc sau, Ch đến nhà Nguyen L và cả 03 người cùng kiểm tra ma túy, xác định có: 02kg loại Methamphetamine, 500g loại Ketamine, 10.001 viên thuốc lắc có tổng khối lượng 3.200,876g loại MDMA (gồm: 8.500 viên thuốc lắc dạng nén hình tròn, có rãnh cưa, màu xanh, một mặt in hình vương miện có tổng khối lượng 2.698,75g; 1.000 viên thuốc lắc dạng viên nén hình hoa mai, màu vàng, trên bề mặt có in hình chữ “Chupachups” có tổng khối lượng 341,7g; 500 viên thuốc lắc viên nén hình tròn, có vành răng cưa, màu vàng, trên bề mặt có in logo hình vương miện có tổng khối lượng 160,1 gam; ngoài ra có 01 viên thuốc lắc màu hồng viên này là hàng mẫu không ghi chép vào sổ có khối lượng 0,326g). Theo Ch khai thì Ch phải trả cho Quang số tiền mua số ma túy trên là: 2.010.000.000 đồng, gồm: Ketamine 230.000.000 đồng; Methamphetamine 600.000.000 đồng; MDMA 1.180.000.000 đồng. Số ma túy mới nhập chuyển thứ hai này cộng với số ma túy còn tồn lại của chuyển thứ nhất là 450g Ketamine, 198,61g Methamphetamine, 3.100 viên thuốc lắc hình chữ nhật, in chữ LV, 596 viên thuốc lắc loại lá cờ; tổng cộng là: 950g Ketamine; 2.198,61g Methamphetamine; 3.100 viên LV domino; 8.500 viên vương miện màu xanh; 500 viên vương miện màu vàng; 596 viên lá cờ; 1.000 viên bông mai “chupachups”, 1 viên LV màu hồng.

Số ma túy này các đối tượng đã tiêu thụ như sau:

Lần 1: Ngay sau khi nhận số ma túy trên, Ch nói Nguyen L giao cho V 6.000 viên thuốc lắc loại có in hình logo vương miện, 500g ma túy đá, kèm 1 chাম (1 gam) Ketamine, 02 viên thuốc lắc có in hình chữ LV làm hàng mẫu “chào hàng” để V đi giao cho Nhân theo số lượng mà Nhân đã đặt trước. Khoảng 10 giờ ngày 6/7/2017, tại nhà Nguyen Le, V nhận từ Nguyen L số ma túy trên và gọi điện cho Nhân để giao, nhận ma túy, Nhân nói việc giao nhận như lần trước. V đến điểm hẹn tại cửa thang máy tầng hầm Chung cư Celadon City và giao số ma túy trên cho Nhân. Sau khi giao ma túy cho Nhân xong, V gọi điện báo cho Ch biết là đã giao xong ma túy. Theo Ch khai thì Nhân đã thanh toán đủ tiền mua ma túy cho Ch.

Lần 2: Vào khoảng 19 giờ ngày 06/7/2017, Ch gọi điện cho V nói đến nhà Nguyen L lấy 100g ma túy loại Ketamine giao cho Tiến; khoảng 20 giờ cùng ngày, V đến gặp Nguyen L lấy 100g ma túy loại Ketamine, giao cho Tiến tại gần Cầu Bông, đường Hoàng Sa, Quận 1.

Lần 3: Khoảng 14 giờ ngày 07/7/2017, Ch gọi điện cho V nói đến nhà Nguyen L lấy 200g Ketamine, 200g ma túy đá giao cho Tiến nên V đến nhà Nguyen L lấy số ma túy giao cho Tiến tại đường Hoàng Sa gần Cầu Sắt, Quận 1.

Lần 4: Khoảng 01 giờ ngày 08/7/2017, V gọi điện cho Ch nói Tiến đặt mua 200g ma túy đá và V lấy thêm 1 hộp 5 (tức 5g) ma túy đá để giới thiệu cho Tiến thì Ch đồng ý và gọi điện cho Nguyen L thông báo rằng V sẽ đến lấy 200 g ma túy đá và 1 hộp 5 (tức 05 gam) ma túy đá để giao cho khách. Tran Victor Vu H đã đến nhà Nguyen L lấy 200g ma túy đá, 1 hộp 5 (tức 5g) ma túy đá, giao cho Tiến. Theo Ch khai các lần mua ma túy này Tiến đã thanh toán tiền cho Tran Victor Vu H để giao cho Ch.

Lần 5: Khoảng 04 giờ ngày 07/7/2017, Mọi (không rõ lai lịch) gọi điện cho

Ch đặt mua 1.000 viên thuốc lắc có in hình logo vương miện thì Ch đồng ý và thống nhất giá là 130.000 đồng/viên. Ch cho Mọi số điện thoại của V để liên lạc. Ch gọi điện cho V nói V đến nhà Nguyen L lấy 1.000 viên thuốc lắc có in hình logo vương miện và lấy thêm hàng mẫu là 0,5g Ketamine, 2 viên LV để giao cho Mọi. V đã đến gặp Nguyen L lấy số ma túy này rồi giao cho Mọi, giao xong V gọi điện thông báo cho Ch biết. Theo Ch khai thì Mọi đã thanh toán đủ tiền mua ma túy cho Ch.

Lần 6: Vào tối ngày 07/7/2017, Ben (không rõ lai lịch) gọi điện cho Trần Thị Hoài H (Hận là bạn gái của Lưu Văn Ch) để đặt mua 1.000 viên thuốc lắc loại vương miện. Do không biết giá thuốc lắc Ch mua bán giá bao nhiêu nên Hận báo giá bán cho Ben là 115.000 đồng/viên thì Ben đồng ý, Hận nói với Ben sẽ cho Trần Quốc C (là em ruột của Hận) mang ma túy đến giao. Hận gọi điện cho Nguyen L nói sẽ cho Công đến lấy 1.000 viên thuốc lắc loại vương miện và dặn Nguyen L đừng nói cho Ch biết, vì sợ Ch nghĩ xấu về Hận, Nguyen L biết Hận là bạn gái của Ch nên đồng ý. Hận nhắn tin cho Công bằng ứng dụng Zalo nói Công đến nhà Nguyen L lấy 1.000 viên thuốc lắc logo vương miện. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Công đến nhà Nguyen L nhận 1.000 viên thuốc lắc loại logo hình vương miện, Nguyen L giấu trong túi kẹo, đặt trong một túi xốp màu hồng, bỏ cùng một vỏ hộp sữa để ngụy trang. Khi vừa nhận ma túy thì Công nhận được điện thoại của Ben nói Công giao hàng, hai người thống nhất giao nhận ma túy tại ngã ba đường Lũy Bán Bích và Âu Cơ thuộc quận Tân Phú. Công đến điểm hẹn thấy Ben đang đứng chờ, Công giao cho Ben túi ma túy rồi đi về nhà ở Hóc Môn và báo cho Hận biết. Đến tối ngày 07/7/2017, Ben đến nhà Hận trả cho Hận 1 bọc tiền rồi đi ngay, Hận kiểm đếm có 100.750.000 đồng, còn thiếu 14.250.000 đồng nên Hận gọi điện cho Ben thì Ben nói sẽ kiểm tra và trả tiếp cho Hận nhưng đến nay vẫn chưa trả. Khi gặp Công, Hận cho Công 500.000 đồng, Hận lấy 2.500.000 đồng tiêu xài, số tiền còn lại 97.750.000 đồng Hận đã giao lại cho Ch.

Lần 7: Khoảng 06 giờ ngày 08/7/2017, đối tượng tên Tùng (không rõ lai lịch) gọi điện cho Ch đặt mua 600g ma túy đá, Ch đồng ý. Ch gọi điện cho V nói đến nhà Nguyen L lấy 600g ma túy đá, đồng thời gọi cho Nguyen L chuẩn bị 600g ma túy đá giao cho V. Khoảng 07 giờ 10 phút cùng ngày, V đến nhà Nguyen L nhận ma túy rồi mang đến chung cư nhà ở Quận 7 (nơi ở của Thanh) giao cho Ch. Ch trực tiếp giao 600g ma túy đá cho Tùng tại quán cà phê gần ngã ba Phan Huy Ích và Trường Chinh, thuộc địa bàn quận Tân Bình. Theo Ch khai thì tiền mua ma túy Tùng trả trực tiếp cho Ch, đến nay Tùng còn nợ Ch số tiền 100.000.000 đồng.

Lần 8: Khoảng 09 giờ ngày 08/7/2017, đối tượng tên Linh (không rõ lai lịch) gọi điện cho Ch đặt mua 10g Ketamine, 200 viên thuốc lắc loại hình chữ nhật có in chữ LV (domino). Khoảng 10 giờ cùng ngày Ch gọi điện cho Nguyen L nói Linh sẽ đến lấy 10g Ketamine, 200 viên thuốc lắc loại hình chữ nhật có in chữ LV và kèm 01g Ketamine để Linh thử. Khoảng 11 giờ cùng ngày Linh đến nhà Nguyen L, Nguyen L giao cho Linh 200 viên thuốc lắc hình chữ nhật in chữ LV, 10g Ketamine và kèm theo 01g Ketamine để thử. Theo Ch khai Linh đã thanh toán đủ tiền mua ma túy cho Ch.

Ngoài ra Ch, V và Nguyen L đã xuất bán cho một đối tượng không rõ tên: 10g ma túy đá, 100 viên thuốc lắc loại lá cờ vào 23 giờ ngày 7/7/2017; xuất làm mẫu và sử dụng nội bộ Ch, V, Nguyen L: Ch 18 viên bông mai, 05 gam ma túy đá; V 06

viên bông mai và 01 viên màu hồng logo LV; Nguyen L15 gam Ketamine và 10 gam ma túy đá.

Tổng số ma túy trên sau khi Lưu Văn Ch và đồng phạm đã tiêu thụ, còn tồn lại: 622,5g Ketamine; 668,61g Methamphetamine; 2.896 viên thuốc lắc hình chữ nhật in chữ LV (domino); 500 viên thuốc lắc màu xanh loại logo vương miện; 500 viên thuốc lắc màu vàng loại logo vương miện; 496 viên thuốc lắc loại lá cờ; 976 viên thuốc lắc viên bông mai logo “Chupachups”, Nguyen L tiếp tục quản lý.

Lời khai của các bị cáo Ch, Tran Victor Vu H, Nguyen Le, Hận, Công và Tài phù hợp với nhau như nội dung trên, riêng bị cáo Nhân không khai nhận.

Đối với việc thanh toán tiền cho Quang, thì Ch đã gom tiền và thanh toán khoảng 600.000.000 đồng đến 700.000.000 đồng mỗi lần thông qua dịch vụ chuyển tiền “Win” tại trước casino cửa khẩu Mộc Bài phía Campuchia.

*** Chuyển thứ ba:**

Lưu Văn Ch đặt mua ma túy của Quang và chiều ngày 07/7/2017 Quang điện thoại cho Ch nói sẽ cho người đi giao ma túy và Quang gọi điện thoại cho Tài đi Mộc Hóa nhận hàng về Thành phố Hồ Chí Minh. Sau hai chuyến vận chuyển hàng cho Quang thì Tài có hỏi Quang về hàng hóa vận chuyển thì Quang nói đó là hàng xá xì trôn thuế cần phải tránh công an. Chuyến thứ 3 này Tài đi từ Mộc Bài về Mộc Hóa gặp người phụ nữ lần trước rồi nhận một can nhựa cùng 5.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia. Nhận hàng xong, Tài gửi hàng có mùi rất nhẹ, không nặng mùi như hai chuyến trước, cùng với việc được trả tiền công cao nên Tài nghĩ bên trong can có chứa ma túy, rồi Tài điện thoại cho Nguyễn Văn Hết chở Tài đi Thành phố Hồ Chí Minh.

Ch cho Thanh và Tài số điện thoại của nhau để liên lạc. Khi Tài đến gần ngã tư An Sương, Thành phố Hồ Chí Minh, Tài gọi điện cho Thanh biết và cả hai thống nhất gặp nhau giao nhận ma túy ở đường Song Hành Quốc lộ 22, Quận 12 giáp Quốc lộ 1A, Tài cho Thanh biết mình đi xe ô tô Inova màu bạc, biển số 51A-781.93; còn Thanh cho Tài biết mình đi xe máy Exciter màu đen, biển số 59G1-966.47. Sau đó, Thanh từ nhà ở chung cư Quân khu 7 đến đường Song Hành Quốc lộ 22, Thanh thấy xe Innova của Tài chạy ngược chiều với Thanh, Thanh gọi điện cho Tài để xác nhận đúng xe của Tài, Thanh đi xe máy vòng lại đi cùng chiều với xe của Tài. Đến đoạn vắng người, hai xe dừng lại bên lề đường, Tài mở cốp sau xe ô tô lấy 01 can nhựa màu xanh chứa ma túy giao cho Thanh. Nhận xong, Thanh mang về chỗ ở của mình tại Căn hộ 12.10, lô B, Chung cư nhà ở Quân khu 7, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 cắt mở ra kiểm tra. Tại đây, Thanh kiểm đếm được số lượng ma túy gồm: 281,6373g ma túy loại MDMA (833 viên thuốc lắc màu vàng loại hình lá cờ, logo của đội bóng Barcelona); 250g Ketamine. Sau khi kiểm tra xong, Thanh gọi điện báo cho Ch biết, Ch nói cứ để tạm số ma túy này ở nhà Thanh.

Theo Ch khai, với lượng ma túy trên Ch phải thanh toán cho Quang tổng số tiền là 213.294.000 đồng, khi bán được ma túy Ch sẽ gom tiền để thanh toán cho

Quang bằng dịch vụ chuyển tiền “Win”. Số ma túy mới nhập lần 03 này cộng với số ma túy còn tồn ở lần 2 nêu trên có tổng số là:

- Trần Long Th quản lý: 833 viên thuốc lắc màu vàng loại hình lá cờ, logo của đội bóng Barcelona và 250g Ketamine.

- Nguyen L quản lý: 622,5g Ketamine; 668,61g Methamphetamine; 2.896 viên thuốc lắc LV; 500 viên thuốc lắc màu xanh loại logo vương miện; 500 viên thuốc lắc màu vàng loại logo vương miện; 496 viên thuốc lắc loại lá cờ; 976 viên thuốc lắc viên bông mai logo “Chupachups”.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 23/01/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lưu Văn Ch, Tran Victor Vu H, Nguyen Le, Võ Ngọc Thanh Nh, Trần Long Th, Trần Thị Hoài H và Trần Quốc C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 52; Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Lưu Văn Ch**(tên gọi khác: Chảy) tử hình.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/7/2017, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bổ sung: Buộc Lưu Văn Ch phải nộp 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 52; Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Tran Victor Vu H** (tên gọi khác: Trần Hồng V) tử hình.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/7/2017, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bổ sung: Buộc Tran Victor Vu H phải nộp 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 52; Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Nguyen L**(tên gọi khác: Võ Anh Tuấn) tử hình.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/7/2017, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bổ sung: Buộc Nguyen L phải nộp 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Võ Ngọc Thanh Nh** tử hình.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/7/2017, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bổ sung: Buộc Võ Ngọc Thanh Nh phải nộp 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Nguyễn Thành T** tử hình.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/7/2017, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bổ sung: Buộc Nguyễn Thành T phải nộp 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 52; Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Trần Long Th** tù Chung thân. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/7/2017.

Xử phạt bổ sung: Buộc Trần Long Th phải nộp 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Trần Thị Hoài H** 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2017.

Xử phạt bổ sung: Buộc Trần Thị Hoài H phải nộp 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Trần Quốc C** 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2017.

Xử phạt bổ sung: Buộc Trần Quốc C phải nộp 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/01/2019, bị cáo Trần Long Th có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 29/01/2019, bị cáo Lưu Văn Ch, Võ Ngọc Thanh Nh có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Ngày 30/01/2019, các bị cáo Nguyễn L(Võ Tuấn Anh), Trần Victor V Hồng có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 01/02/2019, các bị cáo Trần Quốc C, Trần Thị Hoài H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 04/02/2019, bị cáo Nguyễn Thành T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, các bị cáo Trần Quốc C, Trần Thị Hoài H có văn bản rút toàn bộ nội dung đơn kháng cáo theo Thông báo rút kháng

cáo số 33/2020/TB ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo Lưu Văn Ch, Võ Ngọc Thanh Nh, Nguyen L(Võ Tuấn Anh), Tran Victor V Hồng vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Bị cáo Trần Long Th xin rút lại toàn bộ nội dung đơn kháng cáo.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao đề nghị đình chỉ đối với kháng cáo của bị cáo Trần Quốc C, Trần Thị Hoài H, Trần Long Th; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 23/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Về hình thức đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

1. Bị cáo Lưu Văn Ch(tên gọi khác: Chảy) bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt **Tử hình** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo kháng cáo cho rằng mức án của cấp sơ thẩm tuyên là quá nặng vì số lượng ma túy không đúng.

2. Bị cáo Tran Victor Vu H (tên gọi khác: Trần Hồng V) bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt **Tử hình** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

3. Bị cáo Le Nguyen (tên gọi khác: Võ Anh Tuấn) bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt **Tử hình** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo kháng cáo cho rằng không phạm tội.

4. Bị cáo Võ Ngọc Thanh Nh bị tòa án cấp sơ thẩm xử phạt **Tử hình** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

5. Bị cáo Nguyễn Thành T bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt **Tử hình** về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[1] Nội dung: Tại phiên Tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm được tóm tắt nêu trên.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử: căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các kết luận giám định và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã xác định:

1. Lưu Văn Ch đã mua ma túy của đối tượng tên Quang ở Campuchia 04 chuyển và 01 lần mua ma túy của Võ Ngọc Thanh Nh. Cụ thể:

Chuyến thứ nhất: 01kg Ketamine, 03kg Methamphetamine và 1.904,7374g loại MDMA (gồm: 3.104 viên loại domino hình chữ nhật, in logo chữ “LV” x 0,3387g = 1.051,3248g + 2000 viên thuốc lắc hình tròn, in hình vương miện x 0,3176 = 635g + 646 viên hình logo lá cờ biểu tượng của đội bóng Barcelona x 0,3381 = 218,4126g) tổng là 5.904,7374g ma túy ở thể rắn.

Chuyến thứ hai: 02kg loại Methamphetamine, 500g loại Ketamine, 3.200,876g loại MDMA (gồm: 8500 viên in hình vương miện x 0,3175 = 2.698,75g + 1.000 viên hình hoa mai, in hình chữ “Chupachups” x 0,3417 = 341,7g + 500 viên in logo hình vương miện x 0,3175 = 160,1g + 01 viên thuốc lắc màu hồng là hàng mẫu có khối lượng 0,326g), tổng là 5,700,876g ma túy ở thể rắn.

Chuyến thứ ba: 250g Ketamine và 281,6373g loại MDMA (833 viên in logo của đội bóng Barcelona x 0,3381), tổng là 531,6373g ma túy ở thể rắn.

Chuyến thứ tư: 1.497g loại Methamphetamine và 3.787,57g MDMA, tổng là 5.284,57g ma túy ở thể rắn.

Mua của Nhân: 300g Methamphetamine. Như vậy tổng khối lượng ma túy ở thể rắn mà Lưu Văn Chphải chịu trách nhiệm hình sự là **17.721,8207g**. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 mà cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội.

Bị cáo kháng cáo cho rằng số lượng ma túy không đúng là không có căn cứ vì bản thân bị cáo mua số lượng ma túy đã và các loại ma túy tổng hợp của một người tên Quang ở Campuchia về để bán lại tại Việt Nam, bị cáo đều có ghi sổ sách và những tài liệu này bị cáo đã giao nộp trong quá trình điều tra. Do đó, Hội đồng xét xử phúc không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

2. Tran Victor Vu H: là người trực tiếp nhận ma túy, cùng với Ch và Nguyen Lkiem đếm số lượng ma túy và được Ch chia tiền lời trong việc bán toàn bộ số ma túy mua từ đối tượng tên Quang, đồng thời nhận số ma túy 300g Methamphetamine mà Ch đã mua lại từ Võ Ngọc Thanh Nh nên khối lượng ma túy mà Tran Victor Vu H phải chịu trách nhiệm hình sự bằng với khối lượng ma túy mà Lưu Văn Chphải chịu trách nhiệm, đó là **17.721,8207g** ma túy ở thể rắn. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật hình sự. Do đó, cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Tran Victor Vu H (tên gọi khác: Trần Hồng V).

3. **Đối với Nguyễn L(Võ Anh Tuấn):** đã nhận quản lý toàn bộ số ma túy mà Ch đã mua của Quang trong chuyến thứ nhất, chuyến thứ 2 và nhận từ Trần Long Th 833 viên in logo của đội bóng Barcelona x 0,3381g = 281,6373g loại MDMA. Do đó tổng khối lượng ma túy ở thể rắn mà Nguyễn L phải chịu trách nhiệm hình sự là: 5.904,7374g (chuyến thứ nhất) + 5.700,876g (chuyến thứ 2) + 281,6373g = **11.637,2507g** ma túy thể rắn. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 mà cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo cho rằng không phạm tội là không có căn cứ. Bởi vì cũng giống như bị cáo Trần Hồng V, bị cáo Nguyễn L được bị cáo Ch chia tiền lời trong việc bán ma túy, chứ không phải như lời trình bày của bị cáo trong đơn kháng cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

4. **Đối với Võ Ngọc Thanh Nh:** đã 02 lần mua ma túy của nhóm Lưu Văn Ch, 01 lần bán ma túy cho nhóm Ch và số ma túy thu giữ tại nhà của Nhân cụ thể là:

- Nhân mua lần 1: 500g Methamphetamine; 500 Ketamine; 317,5g MDMA (1.000 viên thuốc lắc hình vương miện x 0,3175), tổng là: 1.317,5g ma túy ở thể rắn.

- Nhân mua lần 2: 500g Methamphetamine; 6000 viên thuốc lắc loại có in hình vương miện x 0,3175 = 1.905g MDMA; 01g Ketamine, 02 viên thuốc lắc có hình chữ LV x 0,3387g = 0,6774g, tổng là: 2.406,6774g ma túy ở thể rắn.

- Nhân bán lại cho Ch là 300g Metamphetamine

- Ngày 11/7/2017, khám xét nhà của Võ Ngọc Thanh Nh tại số A11-11 lô A khối Rubie chung cư Celadon City, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú và thu giữ 950 viên nén hình tròn có logo chữ LV (qua giám định có khối lượng 314,12g loại MDMA). Do đó, tổng khối lượng ma túy ở thể rắn mà Võ Ngọc Thanh Nh phải chịu trách nhiệm hình sự là: **4.338,2974g** ma túy ở thể rắn. Bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình và kêu oan là không đúng vì:

Thứ nhất, căn cứ vào số ma túy thu giữ tại nhà của bị cáo Nhân xác định 950 viên thuốc lắc hình tròn, in chữ LV là của bị cáo Ch bỏ quên là không phù hợp vì loại ma túy mà bị cáo Ch mua không phải loại này và trong sổ sách nhập hàng của Ch không thể hiện có loại ma túy này.

Thứ hai, bị cáo V đã hai lần đi giao ma túy và bị cáo Thanh một lần đi giao ma túy cho Nhân cùng một địa điểm tại chung cư Celadon City, lô A, khối Rubie, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú. Do đó, có căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 mà cấp sơ thẩm đã xét xử

là đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo cho rằng không phạm tội là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo.

5. Đối với Nguyễn Thành T: đã vận chuyển tổng cộng 4 chuyến hàng là ma túy rồi giao cho người của Ch. Tổng khối lượng ma túy ở thể rắn cả 4 chuyến là 17.321,8207g ma túy ở thể rắn. Tuy nhiên bị cáo Tài chỉ chịu trách nhiệm hình sự vận chuyển hai lần là lần thứ 3 và lần thứ 4 là 5.816,2073g. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 mà cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật hình sự. Do đó, cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Tóm lại: Trong vụ án này, các bị cáo Lưu Văn Ch, Tran Victor Vu H, Nguyen L(Võ Tuấn Anh), Nguyễn Thành T và Võ Ngọc Thanh Nh phạm tội có sự cấu kết chặt chẽ, theo đó Ch là người chủ mưu cầm đầu, các bị cáo khác là người thực hiện việc giao nhận ma túy còn Nguyen L là người quản lý sổ sách về việc xuất, nhập ma túy và chia tiền lời với nhau. Do đó, trong vụ án này bị cáo Ch chịu trách nhiệm với vai trò chủ mưu, các bị cáo khác chịu trách nhiệm với vai trò là người thực hành.

Xét về phần lượng hình: hành vi của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước và gây mất trật tự trị an xã hội và ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của con người và là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác, vì vậy cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên, khi lượng hình cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đến tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ cho các bị cáo nhưng do số lượng ma túy mà các bị cáo mua bán và vận chuyển là đặc biệt lớn, phạm tội nhiều lần, vì vậy mà cấp sơ thẩm đã áp dụng khung hình phạt cao nhất cần loại bỏ một số bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vĩnh viễn để phòng ngừa chung cho xã hội là phù hợp.

Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt gồm: Lưu Văn Ch, Nguyen L(Võ Tuấn Anh, Tran Victor Vu H, Võ Ngọc Thanh Nh, Nguyễn Thành T, nhưng không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào khác để xem xét. Mặt khác do tính chất đặc biệt nghiêm trọng của vụ án nên cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với các bị cáo Trần Long Th, Trần Thị Hoài H, Trần Quốc C đã kháng cáo nhưng trong quá trình thụ lý phúc thẩm các bị cáo đã rút lại yêu cầu kháng cáo nên HĐXX không xem xét. Phần này của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

Phần còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại phiên tòa ngày hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát cấp cao đề nghị giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 23/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 348, điểm d khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của các bị cáo Trần Quốc C, Trần Thị Hoài H, Trần Long Th;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lưu Văn Ch(Chảy), Tran Victor Vu H (Trần Hồng V), Le Nguyen (Võ Anh Tuấn), Võ Ngọc Thanh Nh, Nguyễn Thành T.

- Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 23/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố các bị cáo: Lưu Văn Ch, Tran Victor Vu H (Trần Hồng V), Nguyen L(Võ Tuấn Anh), Võ Ngọc Thanh Nh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a, khoản 1 Điều 52, Điều 40 Bộ luật hình sự 2005;

Xử phạt **Lưu Văn Ch(tên gọi khác Chảy): Tử hình.**

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/7/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bổ sung: Buộc Lưu Văn Ch phải nộp 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

2. Áp dụng điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a, khoản 1 Điều 52, Điều 40 Bộ luật hình sự 2005;

Xử phạt **Tran Victor Vu H** (tên gọi khác Trần Hồng V): **Tử hình.**

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/7/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bổ sung: Buộc Tran Victor Vu H phải nộp 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

3. Áp dụng điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a, khoản 1 Điều 52, Điều 40 Bộ luật hình sự 2005;

Xử phạt **Nguyen L**(tên gọi khác Võ Anh Tuấn): **Tử hình.**

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/7/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bổ sung: Buộc Nguyen L(Võ Anh Tuấn) phải nộp 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

4. Áp dụng điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a, khoản 1 Điều 52, Điều 40 Bộ luật hình sự 2005;

Xử phạt **Võ Ngọc Thanh Nh**: **Tử hình.**

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/7/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bổ sung: Buộc Võ Ngọc Thanh Nh phải nộp 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

5. Áp dụng điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a, khoản 1 Điều 52, Điều 40 Bộ luật hình sự 2005;

Xử phạt **Nguyễn Thành T**: **Tử hình.**

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/7/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bổ sung: Buộc Nguyễn Thành T phải nộp 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án Tử hình.

Về án phí: Các bị cáo Lưu Văn Ch, Tran Victor V Hồng (Trần Hồng V), Nguyen L(Võ Tuấn Anh), Võ Ngọc Thanh Nh, Nguyễn Thành T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các thẩm phán

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thanh Dũng

Phạm Trí Tuấn

Phan Văn Yên

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1 – TANDTC;
- VKSNDCC tại TP HCM;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THAHS- TAND TP Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- CQCSĐT – Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- TTG Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo (qua trại 8);
- Lưu HSVA2 , HCTP DTTP (27 bản).

Phan Văn Yên

Các thẩm phán

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thanh Dũng

Phạm Trí Tuấn

Phan Văn Yên

